

Phật giáo trước những thách thức phi truyền thống (Phần 3 - Hết)

ISSN: 2734-9195 09:21 14/09/2026

GHPGVN cần từng bước thiết lập chu trình quản trị thống nhất gồm: Nhận diện nguy cơ - phân loại rủi ro - phòng ngừa - giám sát - cảnh báo - ứng phó - khắc phục - đánh giá sau sự việc.

Phần 3: Giữ chính pháp giữa những biến động số

Nhận diện những thách thức phi truyền thống mới chỉ là bước khởi đầu. Trước những biến đổi nhanh chóng của công nghệ và đời sống xã hội, vấn đề cấp thiết đối với **Giáo hội Phật giáo Việt Nam** không chỉ là ứng phó với từng nguy cơ, mà còn phải chủ động xây dựng năng lực thích ứng, đổi mới phương thức quản trị và nâng cao khả năng chống chịu trước những thách thức mới.

1. Khi xử lý sự vụ không còn đủ

Điểm yếu của cách quản lý theo sự vụ là tổ chức chỉ bắt đầu hành động khi hậu quả đã xuất hiện. Trong môi trường số, thời điểm đó thường đã quá muộn, bởi thông tin có thể được sao chép, tái biên tập và lan truyền qua nhiều nền tảng trước khi một quy trình hành chính truyền thống kịp hoàn tất.

Vì vậy, thách thức quản trị không nằm ở việc xử lý được bao nhiêu vụ việc, mà ở khả năng phát hiện sớm những tín hiệu có thể chuyển thành rủi ro đối với Tăng đoàn, tự viện và uy tín của Giáo hội.

Năng lực này đòi hỏi ít nhất ba sự chuyển đổi đồng thời, gồm: Từ phản ứng sang phòng ngừa; từ quản lý từng vụ việc sang quản trị theo nhóm rủi ro; và từ trách nhiệm phân tán sang cơ chế phối hợp có đầu mối rõ ràng.

Nếu thiếu ba sự chuyển đổi đó, cùng một dạng vấn đề có thể lặp lại ở nhiều địa phương nhưng vẫn bị xử lý như những trường hợp riêng biệt. Khi ấy, tổ chức giải quyết được biểu hiện của rủi ro nhưng chưa xử lý được nguyên nhân và chưa tích lũy được tri thức quản trị từ các vụ việc đã xảy ra.

GHPGVN cần từng bước thiết lập chu trình quản trị thống nhất gồm: Nhận diện nguy cơ - phân loại rủi ro - phòng ngừa - giám sát - cảnh báo - ứng phó - khắc phục - đánh giá sau sự việc. Mỗi khâu phải gắn với chủ thể chịu trách nhiệm, nguồn thông tin và tiêu chí kích hoạt hành động.

Cách tiếp cận này cũng giúp phân biệt rõ giữa quản trị nội bộ và ứng phó truyền thông. Một vụ việc có thể cần xử lý về giới luật, tổ chức hoặc pháp lý ở bên trong, đồng thời cần cung cấp thông tin kịp thời ra bên ngoài; hai quá trình phải phối hợp nhưng không thể thay thế cho nhau.

Như vậy, yêu cầu đặt ra đối với GHPGVN trong giai đoạn mới là xây dựng năng lực quản trị có tính dự báo và chống chịu, thay vì chỉ tăng tốc độ phản ứng sau khi khủng hoảng đã hình thành.

2. Chính pháp phải hiện diện mạnh hơn trong không gian số

Trước thông tin sai lệch về Phật giáo, cách phản ứng thông thường là yêu cầu gỡ bỏ hoặc cải chính; tuy nhiên, đó chỉ là giải pháp ở phần ngọn.

Trong một môi trường có hàng triệu nội dung mới được tạo ra liên tục, không một tổ chức nào đủ khả năng chạy theo để đính chính từng video sai giáo lý hay từng tài khoản mạo danh.

Giải pháp căn cơ hơn là làm cho nguồn thông tin chính thống dễ tìm kiếm, dễ tiếp cận và dễ xác thực hơn nguồn thông tin sai lệch.

Vì thế, GHPGVN cần tiến tới xây dựng một hệ sinh thái tri thức Phật giáo số, gồm: Đại tạng kinh và các bộ kinh căn bản đã được thẩm định; từ điển thuật ngữ Phật học; kho pháp thoại chính thống; cơ sở dữ liệu về lịch sử Phật giáo Việt Nam; thư viện công trình nghiên cứu; dữ liệu về các cơ sở tự viện; và hệ thống xác thực các nguồn thông tin chính thức.

Một người muốn biết đức Phật có thực sự nói một câu đang lan truyền trên mạng hay không cần có nơi để kiểm chứng.

Một sinh viên nghiên cứu Phật học cần có thể tiếp cận nguồn tài liệu đáng tin cậy.

Một hệ thống AI muốn trả lời câu hỏi về Phật giáo Việt Nam cũng cần có dữ liệu chuẩn để tham chiếu.

Nếu nguồn chính thống khó tiếp cận trong khi nguồn chưa được kiểm chứng xuất hiện ở mọi nơi, khoảng trống tri thức tất yếu sẽ được lấp đầy bởi nội dung bên ngoài Giáo hội.

Bảo vệ chính pháp trong thời đại số vì vậy không chỉ là bảo quản kinh sách, mà còn là bảo đảm khả năng tiếp cận chính pháp trong môi trường dữ liệu.



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa

3. Từ số hóa hồ sơ đến “*chủ quyền dữ liệu Phật giáo*”

Đây là một vấn đề cần được nhìn xa hơn, bởi dữ liệu đang trở thành một nguồn lực đặc biệt của xã hội hiện đại.

Phật giáo cũng tạo ra một khối lượng dữ liệu rất lớn, gồm kinh sách, pháp thoại, hình ảnh, di sản, hồ sơ Tăng Ni, thông tin tự viện, hoạt động đào tạo, từ thiện xã hội, nghiên cứu và hàng triệu nội dung được tạo ra trên Internet.

Nếu khối dữ liệu ấy nằm phân tán trên những nền tảng thương mại, câu hỏi đặt ra là: Ai đang lưu giữ ký ức số của Phật giáo Việt Nam?

Nếu một ngày nền tảng thay đổi chính sách, tài khoản bị xóa hoặc dịch vụ ngừng hoạt động, những dữ liệu nào có thể mất đi?

Nếu AI được huấn luyện chủ yếu bằng những nguồn Phật học không được thẩm định, ai bảo đảm những gì AI nói về Phật giáo Việt Nam phản ánh đúng truyền thống Phật giáo Việt Nam?

Bởi vậy, GHPGVN cần nghiên cứu vấn đề có thể gọi là “*chủ quyền dữ liệu Phật giáo*”.

Khái niệm này không có nghĩa là đóng kín dữ liệu hay tách Phật giáo khỏi Internet. Ngược lại, mục tiêu là xác định rõ những dữ liệu nào cần được Giáo hội chủ động số hóa, chuẩn hóa, lưu trữ, bảo vệ, xác thực và cung cấp cho xã hội.

Quyết định số 1382/QĐ-TTg ngày 23/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai Luật Tín ngưỡng, tôn giáo cũng đặt quá trình thi hành Luật trong yêu cầu xây dựng dữ liệu và chuyển đổi số trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo. GHPGVN không nên đứng ngoài tiến trình ấy.

4. Quản trị tăng ni phải bước vào không gian số

Người xuất gia ngày nay đồng thời hiện diện trong hai không gian đời sống thực và không gian số.

Một vị Tăng có thể thuyết pháp tại chùa nhưng đồng thời có hàng trăm nghìn người theo dõi trên mạng. Một phát ngôn cá nhân có thể được công chúng hiểu là quan điểm của Phật giáo. Một hành vi livestream, quảng bá sản phẩm hoặc kêu gọi công đức có thể tác động đến hình ảnh Tăng đoàn.

Do đó, quản trị tăng ni trong thời đại số không thể chỉ giới hạn trong phạm vi tự viện.

GHPGVN cần nghiên cứu xây dựng chuẩn mực ứng xử số đối với tăng ni, ít nhất đối với những hoạt động liên quan đến việc sử dụng danh nghĩa tu sĩ, livestream, quảng cáo, vận động công đức, kinh doanh trên mạng, phát ngôn về các vấn đề xã hội, sử dụng hình ảnh của Giáo hội và ứng dụng AI để tạo nội dung.

Có thể gọi lớp chuẩn mực này là “*giới hạnh trong môi trường số*”, nhưng cần hiểu đúng rằng đây không phải là một hệ thống giới luật mới bên cạnh giới luật của đức Phật.

Bản chất của lớp chuẩn mực này là vận dụng những nguyên tắc đã có vào những hoàn cảnh công nghệ chưa thể xuất hiện vào thời đức Phật.

Chính ngữ vẫn là Chính ngữ, dù lời nói được phát ra trước một người hay một triệu người.

Không vọng ngữ vẫn là không vọng ngữ, dù nội dung do con người trực tiếp viết hay yêu cầu AI tạo ra.

Không lợi dụng niềm tin của người khác vẫn là nguyên tắc đạo đức, dù hành vi ấy diễn ra trước cổng chùa hay trên một nền tảng thương mại điện tử.

Công nghệ thay đổi phương tiện, nhưng công nghệ không làm thay đổi trách nhiệm đạo đức.

Minh bạch không làm suy giảm uy tín; thiếu minh bạch mới tạo ra khủng hoảng.

Đối với những lĩnh vực nhạy cảm như **công đức**, từ thiện xã hội, quản lý tài sản, xử lý vi phạm của tăng ni hoặc những vụ việc thu hút sự quan tâm của công chúng, nguyên tắc cần hướng tới là thông tin sớm, thông tin đúng, xác định rõ trách nhiệm và công khai kết quả xử lý trong phạm vi pháp luật cho phép.

Điều này càng quan trọng đối với một tổ chức tôn giáo, bởi tài sản lớn nhất của tôn giáo không phải là vật chất mà là niềm tin.

5. Năm trụ cột cho hệ sinh thái quản trị mới

Trước những thách thức phi truyền thống, GHPGVN cần nghiên cứu một mô hình quản trị dựa trên năm trụ cột có quan hệ hữu cơ.

- Thứ nhất, chính pháp giữ vai trò nền tảng; vì vậy, Giáo hội cần xây dựng hệ thống dữ liệu và cơ chế thẩm định nhằm bảo đảm tính xác thực của tri thức Phật học.
- Thứ hai, Tăng đoàn là chủ thể gìn giữ và thực hành chính pháp; vì vậy, Giáo hội cần tăng cường giới luật, đào tạo, chuẩn mực ứng xử số và trách nhiệm của Tăng Ni.
- Thứ ba, công nghệ là phương tiện hỗ trợ hoằng pháp và quản trị; trong đó, Giáo hội cần chú trọng AI, dữ liệu, an toàn thông tin và xác thực danh tính số.
- Thứ tư, quản trị phải bảo đảm năng lực tổ chức thông qua các hoạt động minh bạch, kiểm tra, giám sát, cảnh báo và xử lý khủng hoảng.
- Thứ năm, xã hội là không gian để các giá trị Phật giáo được hiện thực hóa thông qua những đóng góp về an sinh, môi trường, sức khỏe tinh thần, ứng phó thiên tai và hợp tác quốc tế.

Trên nền tảng đó, GHPGVN cần xây dựng chương trình dài hạn về quản trị thách thức phi truyền thống thay cho cách xử lý riêng lẻ từng vấn đề. Trọng tâm trước mắt là xây dựng chiến lược chuyển đổi số và quản trị dữ liệu; ban hành nguyên tắc đạo đức sử dụng AI trong hoạt động Phật sự; hình thành hệ thống dữ liệu Phật giáo Việt Nam; đồng thời đưa kiến thức về công nghệ số, AI, truyền thông,

pháp luật và quản trị rủi ro vào chương trình đào tạo tăng ni.

Giáo hội cũng cần thiết lập cơ chế cảnh báo sớm khủng hoảng truyền thông, xác thực danh tính số của tăng ni và xử lý hành vi giả mạo hình ảnh, giọng nói của chức sắc.

Để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ này, GHPGVN cần xây dựng đội ngũ nhân lực liên ngành về Phật học, pháp luật, truyền thông, công nghệ, dữ liệu và quan hệ quốc tế, bởi những thách thức mới không thể được giải quyết đầy đủ bằng một lĩnh vực chuyên môn riêng lẻ.

Tác giả: **Vững Nguyễn**